

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B2** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH02190** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Pháp luật chuyên ngành kế toán**
Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023797	Phạm Thị Thúy	An	19/07/2008			7	7	6.0	7.0			1.0	6.5	6.6
2	2353403023798	Trần Phi Băng	Băng	13/06/2008			7	7	7.0	7.0			3.0	6.5	6.7
3	2353403023800	Võ Thành	Đạt	09/08/2008			6	7	7.0	7.0			3.0	9.0	8.1
4	2353403023801	Lâm Ngọc	Giàu	06/04/2008			6	7	6.0	7.0			3.0	8.0	7.4
5	2353403023802	Trần Thanh	Hải	08/05/2008			6	9	7.0	8.0			2.0	8.0	7.8
6	2353403023804	Trần Thị Bảo	Hân	10/02/2008			7	9	8.0	7.0			10.0		9.1
7	2353403023806	Trần Nhựt	Kha	07/05/1998			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
8	2353403023807	Nguyễn Gia	Kiệt	22/10/2006			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
9	2353403023808	Cao Thị Bích	Liên	09/08/2008			6	6	6.0	7.0			5.0		5.5
10	2353403023809	Phạm Gia	Linh	04/11/2007			7	7	7.0	6.0			1.0	8.0	7.5
11	2353403023810	Lê Hoàng	Mẫn	27/11/2008			6	8	7.0	8.0			0.0	0.0	2.9
12	2353403023812	Nguyễn Trần Kim	Ngân	27/01/2008			6	6	7.0	6.0			0.0	0.0	2.5
13	2353403023813	Lâm Bội	Nghi	17/04/2008			8	7	7.0	8.0			3.0	0.0	4.8
14	2353403023814	Đỗ Hoài	Ngọc	10/10/2008			6	7	6.0	6.0			0.0	5.5	5.8
15	2353403023815	Trần Lê Bảo	Ngọc	01/03/2008			6	6	9.0	7.0			2.0	0.0	4.1
16	2353403023816	Nguyễn Bảo	Nhạn	29/02/2008			6	6	6.0	8.0			2.0	5.0	5.7
17	2353403023818	Nguyễn Thiên	Nhiên	16/02/2008			7	0	9.0	7.0			6.0		6.2
18	2353403023819	Lê Thị Huýnh	Như	27/07/2008			7	8	7.0	8.0			3.0	9.0	8.4
19	2353403023820	Phạm Ngọc	Như	17/03/2008			6	6	8.0	6.0			0.0	0.0	2.7
20	2353403023821	Huýnh Chí	Phong	05/09/2008			6	8	7.0	7.0			1.0	8.0	7.6
21	2353403023823	Ngô Trọng	Phúc	31/08/2008			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
22	2353403023824	Lê Ngọc An	Tâm	03/08/2007			7	8	7.0	7.0			6.0		6.5
23	2353403023825	Bùi Cao	Thanh	03/09/2008			7	8	6.0	7.0			8.0		7.5
24	2353403023826	Nguyễn Phú	Thành	30/10/2008			6	6	7.0	8.0			5.0		5.8
25	2353403023827	Trần Quốc	Thuận	11/12/2008			7	9	8.0	8.0			2.0	0.0	4.4
26	2353403023828	Phan Thị Anh	Thư	27/01/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
27	2353403023829	Trần Nguyễn Quỳnh	Thy	13/11/2008			6	7	8.0	8.0			5.0		6.0
28	2353403023830	Nguyễn Thị Diễm	Trang	08/09/2008			7	7	6.0	8.0			5.0		5.8
29	2353403023831	Hứa Mỹ	Tiên	13/08/2005			6	6	7.0	6.0			3.0	0.0	4.3

Châu Đốc, ngày 8 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lê Minh Sơn